

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP**

Số: ~~444~~ UBND-TCKH-GDĐT

Về thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thuộc quận năm học 2019 – 2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Gò Vấp, ngày 10 tháng 9 năm 2019

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn quận.

Căn cứ các văn bản pháp lý:

- Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 – 2016 đến năm học 2020 – 2021;

- Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 25/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức học phí cho học sinh bậc Nhà trẻ, Trung học cơ sở và Bổ túc Trung học cơ sở tại các trường công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

- Nghị quyết 04/NQ- HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về chính sách thu hút giáo viên mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 31/01/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án: “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020”;

- Công văn số 1329/UBND-VX ngày 03 tháng 04 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020” và ý kiến trả lời của Sở Tài chính tại công văn số 3589/STC-QHPX ngày 07 tháng 06 năm 2018 về nguồn kinh phí thực hiện việc mua sắm trang thiết bị dạy học ngoại ngữ giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số 2833/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại thành phố Hồ Chí Minh;

- Công văn 3235/UBND- VX ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2019-2020 đến năm học 2020- 2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

- Công văn số 2796/GDĐT-KHTC ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2019- 2020 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và tiếp tục thực hiện Công văn số 3204/HDLIS-GDĐT-TC ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính về hướng dẫn Liên sở thu, sử dụng học phí và thu khác chi các khoản thu của ngành giáo dục từ năm học 2016-2017 và Công văn số 2850/GDĐT-KHTC ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng và các khoản thu khác năm học 2018- 2019 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 5087/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân quận về phê duyệt thí điểm đề án nhận chăm sóc trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng. Hiện nay ngoài 04 trường: MN Anh Đào, Hồng Nhung, Hoa Phượng Đỏ, Tường Vi các trường mầm non còn lại đều có nhận một lớp nhà trẻ nhằm thực hiện đúng lộ trình tăng dần tỷ lệ huy động trẻ ra lớp theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Nhằm chuẩn bị tốt cho năm học 2019 – 2020, tạo điều kiện cho các trường công lập trên địa bàn thuộc quận quản lý chủ động trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục, công khai đến phụ huynh học sinh các khoản thu cũng như tiến hành thỏa thuận các khoản thu, chi theo quy định; đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý tài chính trong các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập, Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp có ý kiến chỉ đạo đối với việc thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2019 – 2020 như sau:

A. Nội dung, mức thu:

I. Thu học phí:

Thực hiện mức học phí theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 25/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về điều chỉnh mức học phí cho học sinh bậc Nhà trẻ, Trung học cơ sở và Bồ

tức Trung học cơ sở tại các trường công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh mức thu cụ thể, mức thu cụ thể:

- Nhà trẻ: 200.000 đồng/học sinh/tháng;
- Mẫu giáo: 160.000 đồng/học sinh/tháng;
- Trung học cơ sở: 60.000 đồng/học sinh/tháng;
- Tiểu học: Không thu.

II. Thu khác:

Các khoản thu tăng so với năm học 2018-2019:

- Tiền học phẩm, học cụ Khối Mầm non: mức cũ không quá 150.000 đồng/học sinh/năm; Mức mới: không quá 200.000 đồng/học sinh/năm;

Để đảm bảo vừa nâng cao chất lượng giảng dạy vừa không ảnh hưởng nhiều đến các khoản đóng góp đầu năm của phụ huynh. Các trường chủ động lựa chọn các đầu sách phù hợp với khả năng cân đối thu để thực hiện.

- Tiền ăn cho học sinh bán trú:

+ *Khối mầm non: mức cũ 25.000 đồng 30.000 đồng/học sinh/ngày; mức mới: 25.000 đồng 32.000 đồng/học sinh/ngày;*

+ *Khối Tiểu học: mức cũ 22.000 đồng 25.000 đồng/học sinh/ngày; mức mới: 22.000 đồng 27.000 đồng/học sinh/ngày;*

- Tiền vệ sinh bán trú Khối Mầm non: mức cũ không quá 20.000 đồng/học sinh/tháng; Mức mới: không quá 25.000 đồng/học sinh/tháng.

- Tiền học môn năng khiếu tiếng Anh Khối Mầm non: mức cũ không quá 60.000 đồng/học sinh/tháng; Mức mới: không quá 80.000 đồng/học sinh/tháng

Các khoản thu còn lại:

Nhằm thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội, các khoản thu khác năm học 2019-2020 vẫn giữ ổn định bằng mức thu năm học 2018-2019, cụ thể:

1. Thu hộ - chi hộ:

- Những khoản thu mang tính chất thu hộ - chi hộ: thực hiện mua sắm phục vụ trực tiếp cho học sinh học tập, sinh hoạt như: quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, trang bị thiết bị học ngoại ngữ theo Đề án phổ cập và nâng cao năng lực Tiếng Anh, nha học đường, sổ liên lạc điện tử, tin nhắn ..., các trường thực hiện công khai, thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để có cơ sở lựa chọn và quyết định hình thức tổ chức thích hợp (chúng loại, mẫu mã, giá cả, đơn vị cung cấp...)

Riêng các khoản tiền học phẩm – học cụ (đối với bậc học mầm non), tiền in đề thi và giấy kiểm tra, tiền ăn, tiền nước uống thực hiện theo khung thu sau:

STT	Nội dung thu	Mầm non	Tiểu học	THCS
1	Tiền học phẩm – học cụ (đồng/học sinh/năm)	Không quá 200.000	Không thu	Không thu
2	Tiền in đề thi và giấy kiểm tra (đồng/học sinh/năm)	Không thu	Không quá 12.000	Không quá 12.000
3	Tiền ăn cho học sinh bán trú (đồng/học sinh/ngày)	25.000 – 32.000	22.000 – 27.000	22.000 – 25.000
4	Tiền nước uống cho học sinh bán trú (đồng/học sinh/tháng)	Không quá 12.000	Không quá 12.000	Không quá 12.000
5	Tiền ăn sáng cho học sinh (đồng/học sinh/ngày)	Không quá 12.000	Không quá 12.000	-

Các trường tính toán các khoản thu đảm bảo thu đủ bù chi và sử dụng đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu – chi của từng khoản thu hộ - chi hộ đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu.

2. Thu sự nghiệp (thu thỏa thuận):

Những khoản đóng góp được thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh để thực hiện một số nhiệm vụ thay cha mẹ học sinh trong công tác nuôi, dạy học sinh, nhà trường phải thỏa thuận với phụ huynh học sinh về chủ trương, công khai mức thu, nội dung chi, đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi.

2.1 Khung thu sau làm cơ sở tiến hành thỏa thuận với phụ huynh:

STT	Nội dung thu	Mầm non	Tiểu học	THCS
1	Tiền tổ chức phục vụ bán trú			
	- Đối với trường tự tổ chức nấu ăn cho học sinh (đồng/học sinh/tháng)	Không quá 200.000	Không quá 150.000	Không quá 150.000
	Tiền chi trả hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng theo Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân TP (đồng/học sinh/tháng)	Không quá 40.000	Không thu	Không thu
2	- Đối với trường hợp đồng suất ăn công nghiệp (đồng/học sinh/tháng)	Không quá 100.000	Không quá 100.000	Không quá 100.000
3	Tiền thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú (đồng/học sinh/năm)	Không quá 150.000	Không quá 150.000	Không quá 150.000
4	Tiền vệ sinh bán trú (đồng/học sinh/tháng)	Không quá 25.000	Không quá 20.000	Không quá 20.000
5	Tiền tổ chức dạy học 02	Không thu	Không quá 150.000	Không quá

	buổi /ngày (đồng/học sinh/tháng)			150.000
6	Tiền tăng cường ngoại ngữ đối giáo viên Việt Nam.	Không thu	Không quá 30.000đ (16 tiết/tháng) 45.000đ (24 tiết/tháng) 60.000đ (32 tiết/tháng)	Không quá 60.000 đ/tháng
	- Tiền học môn năng khiếu: + Nhạc, họa, võ thuật, thể dục nhịp điệu,	Không quá 50.000	-	-
	+ Tiếng Anh (đồng/học sinh/môn/tháng) (đồng/học sinh/tháng)	Không quá 80.0000		
7	Học nghề phổ thông (đồng/học sinh/tiết)	Không thu	Không thu	Không quá 1.500
8	Tiền phục vụ ăn sáng (đồng/học sinh/tháng)	Không quá 100.000	Không quá 60.000	-
9	Các trường mầm non có Trẻ độ tuổi (6 – 18 tháng):			
a	- Tiền tổ chức phục vụ bán trú (đồng/học sinh/tháng)	Không quá: 300.000	0	0
b	- Tiền vệ sinh phí bán trú (đồng/học sinh/tháng)	Không quá: 50.000	0	0

- Tiền học Anh văn với giáo viên bản ngữ đối với các trường Tiểu học-Trung học cơ sở: mức thu không quá 90.000 đ/học sinh/04tiết/tháng (trường dạy 04tiết/tháng); không quá 180.000 đồng/học sinh/08tiết/tháng (trường dạy 08 tiết/tháng).

- Đối với các trường tham gia Đề án “Dạy các môn Toán, Khoa học” thực hiện theo Quyết định 5695/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố chi phí học tập thực hiện thu đủ bù chi, dựa trên thỏa thuận với phụ huynh học sinh trước khi thực hiện.

- Tiền học chương trình tích hợp: Thực hiện theo Công văn số 2463/UBND-VX ngày 26/4/2017 của Ủy ban nhân thành phố Hồ Chí Minh về chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện chương trình tích hợp cho học sinh từ năm học 2017- 2018 tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định 5695/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố như sau:

+ Mức thu là 3.600.000 đồng/học sinh/tháng với thời lượng 8 tiết/tuần, 100% giáo viên người nước ngoài đối với học sinh học chương trình tích hợp của lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 6, lớp 7, lớp 8.

+ Mức thu đối với từ học sinh từ lớp 4 đến lớp 5 và lớp 9 vẫn giữ nguyên mức thu là 3.300.000 đồng/học sinh/tháng với thời lượng 8 tiết/tuần, 100% giáo viên người nước ngoài.

2.2 Đối với các nội dung thu khác:

Các khoản thực hiện mua sắm phục vụ trực tiếp cho học sinh học tập, sinh hoạt như:

- Tiền quần áo đồng phục, quần áo thể dục, thể thao, trang thiết bị học ngoại ngữ theo Đề án phổ cập và nâng cao năng lực tiếng Anh ...,
- Tiền tổ chức học các phần mềm ngoại ngữ bổ trợ;
- Tiền tổ chức các chương trình kỹ năng sống, Tiền tổ chức chương trình ngoại khóa, Tiền tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế;
- Tiền chăm sóc Nha học đường

Các trường thỏa thuận với phụ huynh học sinh. Thực hiện công khai, thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để có cơ sở lựa chọn và quyết định hình thức tổ chức thích hợp về loại hình, giá cả, đơn vị cung cấp..., đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi. Tất cả các khoản thu phải có phiếu thu, hạch toán sổ sách theo quy định hiện hành.

2.3 Thu dạy thêm, học thêm đối với các trường THCS công lập tổ chức dạy thêm học thêm trong nhà trường:

STT	Nội dung thu	THCS
1	Tiền tổ chức dạy thêm - học thêm	Không quá 5.000 đồng/tiết

- Thời gian học 6 tiết/môn học/tuần và không quá 18 tiết/tuần cho tất cả các môn có dạy thêm;

- Sĩ số lớp: tối đa không quá 45 học sinh/lớp.

3. Mức khung thu của hai trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế: (thu 9 tháng/năm học):

Thực hiện theo Quyết định số 3105/QĐ-UBND và Quyết định số 3106/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp phê duyệt Đề án xây dựng trường Tiểu học Lê Đức Thọ và trường THCS Phan Văn Trị thực hiện Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

Tổng mức thu thỏa thuận không quá 1.500.000 đồng/học sinh/tháng bao gồm:

- + Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày;
- + Tổ chức tăng cường tiếng Anh;
- + Tổ chức học với giáo viên người nước ngoài;
- + Tổ chức dạy các bộ môn năng khiếu, môn tự chọn;
- + Chương trình kỹ năng sống;
- + Tổ chức chương trình ngoại khóa;
- + Cơ sở vật chất cho mô hình tiên tiến, vật tư thực hành.

4. Mua sắm trang thiết bị dạy học ngoại ngữ giai đoạn 2016-2020.

+ Ngân sách nhà nước đảm bảo 50%;

+ Thu vận động phụ huynh học sinh đóng góp trả chậm 50% trong năm học 2019 – 2020.

5. Các khoản thu đóng góp, tài trợ của các tổ chức cá nhân:

Đối với những khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục, các cơ sở giáo dục tổ chức tiếp nhận và quản lý, sử dụng theo qui định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 03 tháng 8 năm 2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Công văn số 1427/UBND- VX của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 4 năm 2019 về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

6. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

7. Một số lưu ý về công tác hạch toán kế toán và sử dụng hóa đơn, chứng từ các khoản thu:

7.1 Công tác hạch toán kế toán:

Thực hiện hạch toán kế toán các khoản thu theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

7.2 Về hóa đơn, chứng từ:

Đơn vị sự nghiệp công lập khi thực hiện cung cấp dịch vụ giáo dục và đào tạo sử dụng hóa đơn theo quy định hiện hành.

8. Về công khai các khoản thu:

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thực hiện công khai mức thu học phí và các khoản thu khác, phương thức và thời gian thực hiện công khai theo các quy định:

- Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

- Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tất cả các khoản thu đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng phụ huynh học sinh (nêu rõ các khoản thu theo quy định, khoản thu thỏa thuận và khoản thu hộ - chi hộ); khi thu phải cấp hóa đơn thu tiền cho từng học sinh thông qua bộ phận tài vụ nhà trường, tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ tài chính theo quy định.

B. Tổ chức thực hiện:

1. Đối với thu học phí được thu theo định kỳ hàng tháng; nếu học sinh tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm. Đối với các trường Mầm non, học phí thu theo số tháng thực học. Đối với các trường Trung học cơ sở, học phí được thu 09 tháng/năm (từ tháng 9 năm 2019 đến tháng 5 năm 2020); các trường giãn thời gian thu, không tổ chức thu gộp nhiều khoản thu trong cùng một thời điểm. Việc sử dụng hóa đơn thu học phí theo quy định và nộp toàn bộ số thu vào Kho bạc nhà nước quận Gò Vấp để quản lý và sử dụng.

2. Các khoản thu khác, các trường căn cứ vào Văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2019 – 2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện thu theo thời gian học của học sinh các cấp.

3. Thu hộ - chi hộ (kể cả tiền ăn, tiền nước uống): Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập tính toán các khoản thu đảm bảo thu đủ bù chi thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh. Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm hướng dẫn các trường tổ chức lấy ý kiến thống nhất của phụ huynh học sinh để tổ chức thực hiện.

4. Thu sự nghiệp (thỏa thuận): Nhà trường tổ chức thỏa thuận với phụ huynh học sinh về chủ trương, công khai mức thu, nội dung chi, đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi. Trường hợp sau khi trừ các chi phí có liên quan có số dư phải thực hiện trích 40% để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

Riêng Tiền công chi trả cho nhân viên nuôi dưỡng hợp đồng Nghị quyết 04/NQ- HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố và Tiền tổ chức dạy hai buổi của các trường Tiểu học, THCS phải thực hiện như sau:

4.1/ Tiền công chi trả cho nhân viên nuôi dưỡng hợp đồng Nghị quyết 04/NQ- HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố các trường thực hiện phải phù hợp với số tiền chi trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng, tránh trường hợp thu thừa và sử dụng sai mục đích.

4.2/ Tổ chức học 2 buổi:

- Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đáp ứng cho đối tượng học sinh tham gia học tập.

- Nhà trường phải xây dựng kế hoạch chi tiết, lập thời khóa biểu cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Giáo viên, Tổ chuyên môn, các bộ phận xây dựng nội dung, kế hoạch dạy học, giáo dục, bồi dưỡng năng khiếu ... theo hướng dẫn của Bộ và của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Việc tổ chức thực hiện phải tuyệt đối thực hiện nghiêm túc nội dung, kế hoạch và thời gian nhà trường sắp xếp.

- Hiệu trưởng phải chịu trách nhiệm trước Phòng Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch và thời khóa biểu việc dạy học 2 buổi/ngày của nhà trường.

- Về tài chính: Được tính toán trên cơ sở các khoản chi thực tế tính theo giờ giảng buổi 2 xây dựng định mức chi theo quy định hiện hành về làm thêm và các hoạt động chuyên môn khác, tăng cường CSVC, điện nước.....theo nguyên tắc thu đủ bù chi.

4.3/ Tổ chức dạy Anh văn tăng cường:

- Việc tổ chức dạy Anh văn tăng cường đáp ứng nhu cầu cho đối tượng học sinh tham gia học tập.

- Nhà trường phải xây dựng kế hoạch chi tiết, lập thời khóa biểu cho việc tổ chức dạy Anh văn tăng cường.

- Giáo viên, Tổ chuyên môn, các bộ phận xây dựng nội dung, kế hoạch dạy học, giáo dục, bồi dưỡng năng khiếu... theo hướng dẫn của của Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Về tài chính: Được tính toán trên cơ sở các khoản chi thực tế tính theo giờ giảng Anh văn tăng cường xây dựng định mức chi theo quy định hiện hành về làm thêm và các hoạt động chuyên môn khác, tăng cường CSVC, điện nước...theo nguyên tắc chi đúng mục đích thu.

5. Thu dạy thêm học thêm: Thực hiện theo Công văn hướng dẫn số 4012/HD/GDĐT-TCKH ngày 11 tháng 11 năm 2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thu và sử dụng tiền dạy thêm học thêm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2014-2015, cụ thể:

+ Chi thù lao trực tiếp giảng dạy: Không quá 65%;

+ Chi quản lý, tổ chức học thêm, phục vụ dạy thêm: **Không quá 15%;**

+ Số thu còn lại chi tiền điện nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm (hỗ trợ chi thường xuyên của đơn vị).

Việc dạy thêm học thêm được thực hiện trên cơ sở tinh thần tự nguyện của học sinh và phụ huynh, Nhà trường phải xây dựng kế hoạch chi tiết, lập thời khóa biểu riêng cho việc tổ chức dạy thêm học thêm trong nhà trường đúng quy định hiện hành.

6. Thu tiền trường tiến tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế:

+ Đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi (không bao gồm các khoản thu chi hộ) không vì mục đích lợi nhuận, phù hợp với khả năng đóng góp của người học, trên nguyên tắc thỏa thuận và không thu một khoản thu nào khác.

+ Được tính toán trên cơ sở các khoản chi thực tế theo giờ giảng xây dựng định mức chi theo quy định hiện hành của Luật lao động về làm thêm và các

hoạt động chuyên môn đáp ứng các yêu cầu chất lượng của Trường tiên tiến, đầu tư trang thiết bị, tài liệu dạy học.

7. Các trường thực hiện công khai mức thu học phí, các khoản thu khác, phương thức và thời gian công khai theo quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính và Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Tất cả các khoản thu trong nhà trường các trường phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng phụ huynh học sinh và niêm yết trên bảng tin nhà trường (nêu rõ nội dung các khoản thu- chi theo quy định, khoản thu – chi theo thỏa thuận và khoản thu hộ-chi hộ); khi thu phải cấp biên lai thu cho từng học sinh thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường, tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền; thực hiện công khai, quản lý theo quy định hiện hành.

8. Trường hợp phát sinh nội dung các khoản thu ngoài các nội dung trên, các trường có văn bản gửi phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân quận có ý kiến, gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, để có hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện.

9. Nghiêm cấm việc lợi dụng danh nghĩa Ban đại diện cha mẹ học sinh để thu các khoản thu ngoài quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ban đại diện cha mẹ học sinh chỉ được thu các khoản phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh; **không thu các khoản**: Bảo vệ cơ sở vật chất nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường, trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh; vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường; mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp học hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường; hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

10. Về chế độ miễn, giảm và hỗ trợ chi phí học tập: Tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn liên Sở số 3841/HDLS/SLĐT BXH- SGDĐT- STC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Liên Sở Lao động và Thương binh Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính về thực hiện miễn, giảm và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2016- 2017 đến năm học 2020- 2021. Đồng thời có cập nhật điều chỉnh khi có thay đổi về đối tượng và các chế độ thuộc diện nêu trên.

11. Hiệu trưởng các trường trên địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện các khoản thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2019 – 2020 theo đúng nội dung trên; nghiêm cấm việc thu, vận động các khoản trái quy định. Kết thúc mỗi học kỳ, các trường báo cáo tình hình thực hiện các khoản thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác cho phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Tài chính - Kế hoạch.

12. Giao phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp cùng phòng Tài chính – Kế hoạch tổ chức kiểm tra việc thực hiện. Định kỳ (từng học kỳ), tổng hợp tình hình thực hiện các khoản thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác báo cáo Ủy ban nhân dân quận. Tham mưu Ủy ban nhân dân quận chấn chỉnh, xử lý kịp thời những trường thực hiện thu, chi không đúng quy định. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Quận ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND quận (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND quận (để báo cáo);
- UB MTTQVN quận (để giám sát);
- Lưu: VT, P.TCKH, P.GDĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tịnh